

Số: /BC-UBND

Đông Hà, ngày tháng năm 2023

DƯ THẢO

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023, UBND thành phố báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Năm 2023 là năm thứ 3 thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025. Trong bối cảnh cả nước, tỉnh Quảng Trị nói chung và thành phố Đông Hà nói riêng đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sản xuất kinh doanh trên địa bàn phục hồi chậm; tình hình thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn, đặc biệt nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất do thành phố tổ chức. Thực hiện Nghị quyết số 172/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023, với quyết tâm chính trị cao, phấn đấu hoàn thành dự toán thu - chi ngân sách năm 2023, UBND thành phố đã chủ động điều hành ngân sách đảm bảo nguồn lực phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

1. Về thu ngân sách

Năm 2023, chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn theo dự toán HĐND tỉnh giao là 523 tỷ đồng, HĐND thành phố phân đấu là 721 tỷ đồng; trong đó giao thu tiền sử dụng đất là 320 tỷ đồng; giao thu từ thuế phí 385,9 tỷ đồng, thu khác ngân sách 14,3 tỷ đồng, thu tại phường 0,8 tỷ đồng.

Để thực hiện hoàn thành dự toán được giao, ngày 22/12/2022, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 2686/QĐ-UBND về việc giao dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương cho các đơn vị, ban ngành, đoàn thể trực thuộc năm 2023; triển khai dự toán thu ngân sách đến từng cơ quan, đơn vị; ban hành Công văn chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tổ chức họp Ban chỉ đạo thu ngân sách thành phố để triển khai nhiệm vụ; giao dự toán thu ngân sách đối với các doanh nghiệp trên địa bàn được phân cấp quản lý thu; ban hành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023. Tuy nhiên, đến thời điểm tháng 6 năm 2023 các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí cơ bản đảm bảo tiến độ, còn khoản thu từ tiền sử dụng đất vẫn rất khó khăn

Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 180,184 tỷ đồng, đạt 34,45% dự toán tỉnh giao, đạt 24,99% dự toán của thành phố, trong đó:

1.1. Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí

Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí ước thực hiện 155,202 tỷ đồng, đạt 40,95% dự toán tỉnh giao và 40,22 % dự toán của thành phố giao.

- Các khoản thu vượt tiến độ dự toán bao gồm:

+ Thu phí, lệ phí ước thực hiện 6,595 tỷ đồng/9,2 tỷ đồng, đạt 71,68% dự toán thành phố giao.

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước ước thực hiện 4,504 tỷ đồng/2 tỷ đồng vượt 125,19% dự toán giao

- Các khoản thu chưa đạt tiến độ dự toán, bao gồm:

+ Thu thuế công thương nghiệp từ khu vực ngoài quốc doanh ước thực hiện 93,502 tỷ đồng/204,83 tỷ đồng, đạt 51,95% dự toán tỉnh giao và 45,65% dự toán của thành phố. Với tình hình sản xuất kinh doanh đang gặp nhiều khó khăn, số thu thuế công thương nghiệp từ khu vực ngoài quốc doanh cơ bản đạt tiến độ dự toán giao cũng là nỗ lực lớn của cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan quản lý trên địa bàn.

+ Thuế thu nhập cá nhân: 16,842 tỷ đồng/43,56 tỷ đồng đạt 38,66% dự toán thành phố giao

+ Lệ phí trước bạ 26,981 tỷ đồng/93,94 tỷ đồng đạt 29,09% dự toán thành phố giao

Các khoản thu từ thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ chưa đạt tiến độ dự toán giao và đạt thấp so với cùng kỳ năm trước do tình hình thị trường bất động sản trầm lắng, các hoạt động giao dịch chuyển nhượng bất động sản phát sinh rất ít nên các khoản thuế liên quan đạt thấp.

+ Thu tiền cho thuê đất: 5,819 tỷ đồng/20 tỷ đồng đạt 29,09% dự toán thành phố giao. Số thuế thu đến thời điểm hiện tại chủ yếu là thu nợ tiền thuê đất năm 2022 trở về trước, Chi cục thuế đang chỉ đạo các đội thuế liên quan thực hiện nhập dữ liệu thông tin vào hệ thống TMS để chuẩn bị cho công tác lập bộ thuế năm 2023

+ Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 0,7 tỷ đồng/9,3 tỷ đồng đạt 7,53% dự toán HĐND thành phố giao. Số thu này là số thu nợ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2022 trở về trước nên số thu vẫn đang còn đạt thấp so với dự toán giao. Hiện tại cơ quan thuế đang phối hợp với ủy nhiệm thu thuế các phường tiếp tục kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh công tác lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp chu kỳ 2022 – 2026, kịp thời điều chỉnh các sai sót trên sổ bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; tiến hành nhập dữ liệu thông tin vào hệ thống TMS để chuẩn bị cho công tác lập bộ thuế năm 2023.

1.2. Thu tiền sử dụng đất

Nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất, tăng nguồn thu ngân sách, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch thu đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023, ngày 29/12/2022 UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 2630/KH-UBND về thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023. Thành phố đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đợt 1 (phiên công bố đấu giá ngày 27/5/2023). Kết quả đấu giá thành 4/47 lô với số tiền trên 6,089 tỷ đồng, thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 19,448 tỷ đồng/320 tỷ đồng đạt 6,08% dự toán HĐND thành phố giao, trong đó:

+ Thu đấu giá quyền sử dụng đất đạt 6,089 tỷ đồng/300 tỷ đồng, đạt 4,61% dự toán tỉnh giao, đạt 2,03% dự toán của thành phố.

+ Thu chuyển mục đích, cấp đất mới thực hiện 13,359 tỷ đồng/20 tỷ đồng, đạt 66,79% dự toán thành phố

1.3. Thu khác ngân sách thực hiện 5,519 tỷ đồng/14,3 tỷ đồng, đạt 38,6% dự toán tỉnh và thành phố giao

1.4. Các khoản thu tại phường: 14,3 triệu đồng/800 triệu đồng, đạt 1,79% dự toán giao

(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản thu tại Phụ lục 1)

2. Về chi ngân sách

Trên cơ sở dự toán HĐND thành phố thông qua, UBND thành phố đã điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngày 10/01/2023, UBND thành phố đã ban hành Công văn số 54/UBND-TCKH về việc tăng cường quản lý, điều hành ngân sách năm 2023. Tổng chi cân đối ngân sách ước thực hiện đến tháng 6 năm 2023 là 226,954 tỷ đồng, đạt 32,39 % dự toán của thành phố, bao gồm các khoản chi chủ yếu:

2.1. Chi đầu tư phát triển thực hiện 57,854 tỷ đồng đạt 18,82% dự toán thành phố giao *(Phần này có báo cáo riêng)*

2.2. Chi thường xuyên thực hiện 168,259 tỷ đồng, đạt 47,09% dự toán, trong đó chi tại thành phố: 146,386 tỷ đồng; chi ngân sách phường: 21,873 tỷ đồng.

2.3. Chi dự phòng ngân sách ước thực hiện 0,841 tỷ đồng/10,373 tỷ đồng, đạt 8,11% dự toán

(Chi tiết tình hình thực hiện các khoản chi tại phụ lục 2)

3. Một số khó khăn, hạn chế

3.1. Thu ngân sách

- Một số chính sách giảm tiền thuế của Chính phủ, Quốc hội ban hành để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ cá nhân kinh doanh sẽ làm giảm hụt

nguồn thu NSNN như Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch covid-19.

- Tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn có những khó khăn nhất định, nhất là dịch vụ ăn uống, karaoke; nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh thiếu ổn định, diện hộ nghỉ, bỏ, thay đổi địa điểm kinh doanh lớn gây khó khăn cho công tác quản lý thuế.

- Năm 2023, Cục thuế tỉnh đã điều chuyển một số doanh nghiệp có số nộp ngân sách lớn, có số thu ổn định từ Chi cục thuế khu vực Đông Hà – Cam Lộ lên Cục thuế quản lý thu cũng đã làm giảm nguồn thu của thành phố

- Thị trường bất động sản trầm lắng, công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tại thành phố đã thực hiện 1 đợt nhưng số người tham gia đấu giá cũng rất ít, dự kiến tình hình thu tiền sử dụng đất của thành phố sẽ rất khó khăn, và theo đó tình hình thu tiền thuế TNCN, lệ phí trước bạ dự kiến cũng khó đạt dự toán giao.

3.2. Chi ngân sách

- Mặc dù đã được UBND tỉnh quan tâm, tập trung chỉ đạo tuy nhiên tình trạng khan hiếm mỏ đất đắp vẫn tiếp tục gây ảnh hưởng tiến độ thực hiện các công trình, đặc biệt là các công trình có khối lượng đất đắp lớn, ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án

- Thị trường bất động sản từ thời điểm tháng 6/2022 đến nay gặp nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng lớn đến nguồn thu chính để thực hiện Kế hoạch Đầu tư công trung hạn 2021-2025, nếu tình trạng nêu trên còn kéo dài sẽ rất khó khăn cho việc bố trí nguồn vốn để thực hiện (nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố).

- Dự toán chi thường xuyên năm 2023 của thành phố được giữ nguyên kinh phí thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025. Tuy nhiên, nhu cầu để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội ngày càng tăng, đặc biệt là nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường. Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2022-2025 vẫn tiếp tục được giữ nguyên bằng thời kỳ 2017-2021, trong khi đó các tuyến đường, vỉa hè của thành phố được xây dựng đưa vào sử dụng ngày càng tăng, hệ thống cây xanh, vườn hoa mini được bàn giao cho thành phố duy trì, chăm sóc ngày càng nhiều, cùng với đó là mức lương cơ sở, mức lương tối thiểu vùng tăng. Vì vậy với mức kinh phí được giao ổn định việc duy trì công tác vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh trên địa bàn thành phố hết sức khó khăn, mặc dù thành phố đã sử dụng các phương án để cắt giảm thời gian quét, cắt giảm một số tuyến đường và lựa chọn phương án chăm sóc cây xanh với mức

chi phí thấp nhất có thể nhưng với khối lượng nhiệm vụ được giao hiện tại vẫn vượt quá khả năng cân đối ngân sách của thành phố.

Một số nhiệm vụ phát sinh do yêu cầu cấp bách của thành phố và theo chỉ đạo của cấp trên khá nhiều, phải sử dụng nguồn dự phòng để xử lý, ảnh hưởng đến việc thực hiện dự toán được giao.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Dự báo bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn thách thức; thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi. Để phấn đấu hoàn thành dự toán HĐND thành phố giao, UBND thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện động bộ các nhóm nhiệm vụ giải pháp đã đề ra từ đầu năm, có các biện pháp để khắc phục khó khăn, trong đó tập trung một số nội dung sau:

1. Công tác điều hành thu ngân sách

- Tăng cường kiểm tra, rà soát diện hộ kinh doanh trên địa bàn nhằm thực hiện công tác quản lý thuế, lập bộ thuế năm 2023 đối với hộ, cá nhân kinh doanh theo đúng chỉ đạo của Cục Thuế tại Công văn số 3986/CTQTR-NVDTPC ngày 20/10/2022 và Công văn số 4302/CTQTR-NVDTPC ngày 09/11/2022.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh công tác lập bộ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp chu kỳ 2022 – 2026 theo chỉ đạo của Cục Thuế tại Công văn số 4241/CTQTR-NVDTPC ngày 04/11/2022.

- Thường xuyên phối hợp với các ban ngành, chính quyền địa phương để kịp thời hướng dẫn, quản lý thuế đối với các trường hợp kinh doanh phát sinh trên địa bàn đảm bảo quản lý thuế chặt chẽ, chống thất thu NSNN. Triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế liên thông một cửa bằng phương thức điện tử trong giải quyết các thủ tục về đăng ký, kê khai thuế theo đúng quy định.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát các trường hợp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh chưa thực hiện việc nộp hồ sơ khai thuế để kịp thời thông báo nhắc nhở; phối hợp với chính quyền địa phương để xác minh tình trạng hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh theo quy định. Từ đó, thực hiện việc phân loại trạng thái hoạt động của người nộp thuế trên hệ thống TMS của cơ quan thuế kịp thời, chính xác.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 15/10/2018 của Bộ Tài chính về tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để giảm nợ đọng ngành thuế quản lý; xây dựng phương án xử lý nợ đọng thuế năm 2023, phấn đấu tỷ lệ nợ thuế có khả năng thu dưới 5% tổng thu NSNN

- Nâng cao chất lượng phục vụ người nộp thuế, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý để giảm thời gian, giảm chi phí giải quyết hồ sơ về thuế đúng hạn cho doanh nghiệp

- Trong 6 tháng cuối năm thành phố tiếp tục triển khai thực hiện đấu giá các lô đất còn lại của đợt 1 năm 2023; tổ chức thực hiện công tác đấu giá thường

xuyên hàng tháng, phân đấu thu ngân sách năm 2023 đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra, đốc thúc các đơn vị được giao chủ đầu tư, quản lý dự án đẩy nhanh thi công hoàn thành các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo điều kiện phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

Ngoài ra, nhằm hoàn thành kế hoạch thu tiền sử dụng đất, thành phố sẽ đẩy nhanh công tác giao đất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp bị ảnh hưởng khi giải phóng mặt bằng.

2. Công tác điều hành chi ngân sách

2.1. Về chi đầu tư phát triển

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo giải ngân 100% nguồn vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 theo các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ và thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2023.

Nâng cao trách nhiệm đối với các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án, có các biện pháp xử lý nghiêm đối với các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án giải ngân không đảm bảo kế hoạch. Tổ chức giao ban đầu tư công; thực hiện giải ngân nguồn vốn đảm bảo theo các mốc thời gian quy định 30/9 và 30/11; chủ động đề xuất các phương án để điều chuyển nguồn vốn đầu tư công hợp lý; đảm bảo đến thời điểm 31/12/2023 giải ngân 100% nguồn vốn theo kế hoạch.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB các dự án (đặc biệt là các dự án được bố trí từ nguồn vốn tỉnh và ngân sách trung ương); các dự án trọng điểm của thành phố có kế hoạch vốn lớn

2.2. Chi thường xuyên

- Điều hành chi ngân sách đảm bảo chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Công văn số 54/UBND-TCKH ngày 10/01/2023 UBND thành phố về việc tăng cường quản lý, điều hành ngân sách năm 2023, trong đó tập trung chấn chỉnh tình trạng chậm trễ trong việc sử dụng nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư, mua sắm tài sản. Tăng cường công tác kiểm soát chi từ khâu dự toán đến kiểm soát quá trình cấp phát, giai đoạn sau khi chi (như thông qua kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo quyết toán).

- Thực hiện nghiêm quy định về điều hành quản lý tài chính ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2023 của Chính phủ về Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2023.

- Báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác vệ sinh môi trường, duy trì cây xanh trên địa bàn thành phố và khả năng cân đối ngân sách

địa phương đề trình phương án đảm bảo nguồn lực phục vụ nhiệm vụ địa phương, tạo cảnh quan môi trường thành phố xanh, sạch, đẹp tương xứng với vị trí trung tâm, là đô thị tinh lý của tỉnh.

Trên đây là tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023, UBND thành phố báo cáo./.

Nơi nhận:

- BTV Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các phường;
- CVP, PCVP, CVVP;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Sỹ Trung

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: 1000 đồng

TT	NỘI DUNG	Dự toán Tỉnh giao 2023	DT TP 2023	Thực hiện đến 30/5/2023	NS TW, tỉnh đến 31/5	NS địa phương đến 31/5	Ước TH đến 30/6/2023	NS TW, tỉnh đến 30/6	NS địa phương đến 30/6	Tỷ lệ % TH/DT đến 31/5		Tỷ lệ % TH/DT đến 30/6	
										Tỉnh	TP	Tỉnh	TP
	Tổng thu ngân sách địa phương	534,828,000	732,828,000	158,903,228	5,201,763	153,707,738	193,017,576	6,303,780	186,721,324	29.71	21.68	36.09	26.34
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	512,128,000	700,728,000	153,707,738	0	153,707,738	186,721,324	0	186,721,324	30.01	21.94	36.46	26.65
A	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	523,000,000	721,000,000	146,069,228	5,201,763	140,873,738	180,183,576	6,303,780	173,887,324	27.93	20.26	34.45	24.99
	- Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	500,300,000	688,900,000	140,873,738		140,873,738	173,887,324		173,887,324	28.16	20.45	34.76	25.24
I	Thu từ thuế, phí	379,000,000	385,900,000	129,880,276	2,436,663	127,449,886	155,201,827	2,694,579	152,514,775	34.27	33.66	40.95	40.22
1	Thu từ khu vực DNNN	5,600,000	2,000,000	3,753,243	1,250,837	2,502,406	4,503,892	1,501,004	3,002,887	67.02	187.66	80.43	225.19
2	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	180,000,000	204,830,000	77,918,499	0	77,918,499	93,502,199	0	93,502,199		38.04	51.95	45.65
-	Thuế GTGT			64,871,365		64,871,365	77,845,638		77,845,638				
-	Thuế TNDN			10,872,164		10,872,164	13,046,597		13,046,597				
-	Thuế TTĐB			103,657		103,657	124,388		124,388				
-	Thuế Tài nguyên			2,071,313		2,071,313	2,485,576		2,485,576				
-	Thuế Bảo vệ Môi trường			0			0		0				
3	Thuế thu nhập cá nhân	65,000,000	43,560,000	14,036,226	833	14,035,393	16,842,472		16,842,472	21.59	32.22	25.91	38.66
4	Thu tiền cho thuê đất	20,500,000	20,000,000	4,849,413	1,901	4,847,512	5,818,915	1,901	5,817,014	23.66	24.25	28.38	29.09
5	Lệ phí trước bạ	90,000,000	93,940,000	22,484,658		22,484,658	26,981,590		26,981,590	24.98	23.94	29.98	28.72
6	Thuế SDD phi nông nghiệp	5,500,000	9,300,000	583,575		583,575	700,290		700,290	10.61	6.28	12.73	7.53
7	Thuế sử dụng đất nông nghiệp			6,273		6,273	7,528		7,528				
8	Thu phí, lệ phí:	10,400,000	9,200,000	5,495,580	794,874	4,700,706	6,594,696	953,849	5,640,847	52.84	59.73	63.41	71.68

TT	NỘI DUNG	Dự toán Tỉnh giao 2023	DT TP 2023	Thực hiện đến 30/5/2023	NS TW, tỉnh đến 31/5	NS địa phương đến 31/5	Ước TH đến 30/6/2023	NS TW, tỉnh đến 30/6	NS địa phương đến 30/6	Tỷ lệ % TH/DT đến 31/5		Tỷ lệ % TH/DT đến 30/6	
										Tỉnh	TP	Tỉnh	TP
8.1	Lệ phí môn bài			0			0						
8.2	Phí, lệ phí			0			0						
	- NS Tỉnh hưởng, TW	2,000,000	2,000,000	0	0		0	0		0.00	0.00	0.00	0.00
9	Thu cổ tức của các doanh nghiệp Nhà nước	2,000,000	3,070,000	229,151	229,151		229,151	229,151		11.46	7.46	11.46	7.46
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản			529,931	159,067	370,864	28,623	8,674	19,949				
II	Thu tiền sử dụng đất	132,000,000	320,000,000	11,132,126	556,606	10,575,520	19,448,223	972,411	18,475,811	8.43	3.48	14.73	6.08
1	Thu đấu giá QSD đất	132,000,000	300,000,000	0	0		6,089,671	304,484	5,785,187	0.00	0.00	4.61	2.03
-	Ngân sách tỉnh hưởng	6,600,000	15,000,000	0	0		304,484	304,484		0.00	0.00	4.61	2.03
2	Thu chuyển mục đích, cấp đất mới		20,000,000	11,132,126	556,606	10,575,520	13,358,552	667,928	12,690,624		55.66		66.79
-	Ngân sách tỉnh hưởng		1,000,000	556,606	556,606		667,928	667,928			55.66		66.79
III	Thu khác ngân sách	11,500,000	14,300,000	5,042,526	2,208,494	2,834,032	5,519,227	2,636,790	2,882,437	43.85	35.26	47.99	38.60
	- NS Tỉnh hưởng, TW	6,500,000	9,030,000							0.00	0.00	0.00	0.00
+	Thu tiền phạt			2,759,718	2,142,508	617,210	3,311,662	2,571,010	740,652				
+	Thu tịch thu			1,941,879	58,227	1,883,652	1,941,879	58,227	1,883,652				
+	Thu hồi các khoản chi năm trước			115,657	4,070	111,587	115,657	4,070	111,587				
+	Thu cho thuê, bán tài sản khác			11,000		11,000	11,000		11,000				
+	Các khoản huy động đóng góp			0			0						
+	Thu khác còn lại			214,272	3,689	210,583	139,029	3,483	135,546				
IV	Các khoản thu tại phường	500,000	800,000	14,300		14,300	14,300		14,300	2.86	1.79	2.86	1.79
B	Thu bổ sung ngân sách tỉnh	11,828,000	11,828,000	12,834,000		12,834,000	12,834,000		12,834,000	108.51	108.51	108.51	108.51
1	Bổ sung cân đối	0	0	0			0						
2	Bổ sung có mục tiêu	11,828,000	11,828,000	12,834,000		12,834,000	12,834,000		12,834,000	108.51	108.51	108.51	108.51
-	Bổ sung có mục tiêu thực hiện CCTL		0	0			0						

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND thành phố Đông Hà)

ĐVT: Ngân đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán tính giao	Dự toán HĐND Thành phố 2023			Thực hiện đến 30/6/2023			% TH/DT		
			Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	T.phố	Phường
	Tổng chi ngân sách địa phương	512,128,000	700,728,000	647,704,400	53,023,600	226,954,263	203,647,067	23,307,196	32.39	31.44	43.96
A	Chi trong cân đối:	500,300,000	700,728,000	647,704,400	53,023,600	226,954,263	203,647,067	23,307,196	32.39	31.44	43.96
I	Chi đầu tư phát triển	132,790,000	307,390,000	301,154,000	6,236,000	57,854,000	56,450,000	1,404,000	18.82	18.74	22.51
1	Chi đầu tư XDCB từ nguồn quỹ đất	125,400,000	300,000,000	300,000,000		56,450,000	56,450,000		18.82	18.82	
2	Chi XDCB tập trung	7,390,000	7,390,000	1,154,000	6,236,000	1,404,000		1,404,000	19.00		22.51
3	Chi đầu tư XDCB từ nguồn chuyển nhiệm vụ					0					
4	Chi đầu tư XDCB từ nguồn kết dư					0					
II	Chi thường xuyên	357,504,000	357,324,500	311,579,300	45,745,200	168,259,118	146,385,922	21,873,196	47.09	46.98	47.82
1	Chi cho nhiệm vụ đo đạc, đăng ký đất đai... từ nguồn thu tiền sử dụng đất		4,180,000	4,000,000	180,000						
2	Chi sự nghiệp kinh tế		34,575,400	34,110,100	465,300	16,523,371	15,936,000	587,371	47.79	46.72	126.23
3	Chi sự nghiệp Môi trường		29,429,000	29,249,000	180,000	16,928,500	16,924,500	4,000	57.52	57.86	
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin		3,483,500	2,896,300	587,200	1,683,635	1,341,042	342,593	48.33	46.30	58.34
5	Chi sự nghiệp thể thao		245,700		245,700	133,272		133,272	54.24		54.24
6	Chi đảm bảo xã hội		22,909,700	21,080,000	1,829,700	12,959,240	12,022,805	936,436	56.57	57.03	51.18
7	Chi giáo dục - Đào tạo		179,040,100	178,500,100	540,000	76,412,004	76,319,616	92,388	42.68	42.76	17.11
7.1	Chi sự nghiệp giáo dục		177,470,700	176,930,700	540,000						
7.2	Chi đào tạo		1,569,400	1,569,400		0					
8	Chi sự nghiệp Y tế, dân số		1,310,800	1,300,000	10,800	467,081	463,181	3,900	35.63	35.63	36.11
9	Chi quản lý hành chính		67,549,160	33,194,200	34,354,960	35,368,730	19,267,110	16,101,620	52.36	58.04	46.87

TT	Nội dung chi	Dự toán tỉnh giao	Dự toán HĐND Thành phố 2023			Thực hiện đến 30/6/2023			% TH/DT		
			Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	Thành phố	Phường	Tổng số	T.phố	Phường
10	Chi quốc phòng		6,737,630	2,800,000	3,937,630	3,575,971	1,591,383	1,984,588	53.07	56.84	50.40
11	Chi an ninh		4,437,320	1,250,000	3,187,320	2,508,527	821,498	1,687,029	56.53	65.72	52.93
12	Chi khác ngân sách		3,426,190	3,199,600	226,590	1,698,787	1,698,787		49.58	53.09	0.00
III	Chi dự phòng	10,006,000	10,373,500	9,331,100	1,042,400	841,145	811,145	30,000	8.11	8.69	2.88
IV	Chi từ nguồn cải cách tiền lương		13,812,000	13,812,000						0	
V	Chi nộp trả ngân sách tỉnh		0			0	0				
VI	Chi các nhiệm vụ cần thiết phát sinh		0								
VII	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	11,828,000	11,828,000	11,828,000		0					
VIII	Chi từ nguồn tỉnh bổ sung trong năm		0			0					
IX	Chi từ nguồn kết dư					0					
X	Chi từ nguồn chuyển nhiệm vụ					0					